

Số: **159/2020/QĐST-HNGĐ**

Châu Thành, ngày 10 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 202/2020/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Yến X**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp A, xã B, Tp Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

*** Bị đơn: Anh Huỳnh Văn Ben H**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Yến X và anh Huỳnh Văn Ben H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Yến X được trực tiếp nuôi con chung là Huỳnh Ngọc Xuân H, sinh ngày 21/3/2017. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị X mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 15/6/2020 cho đến khi cháu Xuân H tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị X và anh H cùng khai không có nên không xét đến.

- Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị X nhận chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị X đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009968 ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị X đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAT (Phòng kiểm tra);
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Đã ký tên và đóng dấu

Nguyễn Quốc Tuấn